

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Tý.

Ông Vũ Thanh Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn Nh, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26/3/1985 tại thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn C (đã chết) và bà Hà Thị P, sinh năm 1966; Vợ là Hoàng Thị T, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 9373/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND quận Hà Đông về áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số I Hà Nội, thời hạn 24 tháng. Ngày 15/12/2015 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/3/2023, tạm giam ngày 24/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Hoàng Văn C, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12/10/1978 tại thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1952; Vợ là Hà Thị H (đã ly hôn), Lò Thị N (đã ly hôn), Lò Thị H; Có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. **Nhân thân: Ngày 13/5/2009 UBND huyện**

Văn Chấn xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/3/2023, tạm giam ngày 06/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn Nh: Ông Nông Đức Trung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C: Bà Lương Thị Ngọc Phương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Chị Lò Thị H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lương Văn H1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản Ng, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Hoàng Văn H2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản Ph, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Anh Trần Văn H3, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn N, xã Th, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 21/3/2023, tổ công tác thuộc phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Yên Bái phối hợp công an xã Thạch Lương phát hiện tại ven đường bê tông thuộc thôn Nậm Tăng, xã Thạch Lương, thị xã Nghĩa Lộ có 03 người nam giới tụ tập có biểu hiện liên quan đến tội phạm ma túy nên áp sát kiểm tra. Khi thấy công an cả ba bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ, gồm có Nông Văn Nh, Hoàng Văn H2 và Lương Văn H1. Cả ba đều khai nhận Nh vừa nhận số tiền 100.000đồng do H1 và H2 góp vào để mua ma túy nhưng chưa kịp đưa ma túy thì bị phát hiện. Nh tự lấy từ túi áo đang mặc giao nộp 08 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng, thu giữ tại túi quần của Nh 680.000đồng. Nh thừa nhận các gói chứa chất bột màu trắng là Heroin là của Nh cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời, trong số tiền bị thu giữ có 100.000đồng là tiền vừa nhận của H2 và H1 mua ma túy.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nh, thu giữ được 04 gói chất bột nén màu trắng, mỗi gói được gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ tại phía bên góc phải nhà.

Quá trình điều tra Nông Văn Nh khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 19/3/2023 Nh đi lên khu vực cầu treo thôn Nậm Đông 2, xã Nghĩa An gặp và mua được 01 gói ma túy loại Heroin với giá 900.000đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Nh đem về chia thành 16 gói nhỏ, đã sử dụng 3 gói còn lại 13 gói cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 20/3/2023 Nh đang đứng ở khu vực chuồng trâu nhà mình thì H1 và H2 đến, H1 hỏi mua ma túy và đưa cho Nh 100.000đồng, Nh đồng ý nhận tiền và đưa cho

H1 01 gói ma túy. Lần thứ hai vào khoảng 12 giờ ngày 21/3/2023 khi Nh đang đứng tại ven đường trước nhà thì H2 và H1 cùng đến hỏi mua ma túy. Nh nhìn thấy H1 đưa cho H2 tờ tiền 50.000đồng, H2 lấy trong người ra tờ tiền trị giá 50.000đồng rồi cầm cả hai tờ tiền tổng là 100.000đồng đưa cho Nh để mua 01 gói ma túy. Nh cầm tiền cất vào túi quần đang lấy ma túy đưa cho H2 thì công an phát hiện nên cả ba bỏ chạy sau đó bị bắt giữ.

Ngoài lần mua ma túy ngày 19/3/2023 của người đàn ông dân tộc Mông thì Nh khai nhận còn 02 lần mua ma túy của Hoàng Văn C ở cùng thôn cách nhà Nh khoảng 400m, lần thứ nhất mua vào khoảng thời gian giữa tháng 1/2023, lần thứ hai mua vào ngày 18/3/2023, mỗi lần Nh mua của C 02 gói ma túy với giá 200.000đồng để sử dụng.

Ngày 31/3/2023 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Hoàng Văn C: Thu giữ được 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột nén màu trắng, 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, 01 cân tiểu ly màu đen, số tiền 7.000.000đồng và 01 điện thoại di động màu đen đã cũ. C thừa nhận toàn bộ số chất bột nén bị thu giữ là ma túy của C cất giấu để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra C khai nhận từ tháng 9/2022 C gặp một người đàn ông giới thiệu tên T tại khu vực cầu treo thôn Nậm Tằng, xã Thạch Lương rủ C bán ma túy và hứa sẽ bán rẻ cho nên C đã nảy ra ý định bán ma túy kiếm lời. C đã mua ma túy của T nhiều lần nhưng không nhớ hết được, lần gần nhất là vào khoảng trước tết Nguyên đán 2023, C gặp T tại khu vực thủy điện Nậm Tằng và mua 01 gói ma túy với giá 500.000đồng, T cho thêm C 01 chiếc cân tiểu ly. Sau đó C đem ma túy về nhà cất giấu sau bình nước nóng lạnh. C đã bán ma túy cho Nh và Trần Văn H3, cụ thể: Giữa tháng 01/2023 C gặp Nh và chủ động nói mình có ma túy bán nên Nh hỏi mua 02 gói ma túy, C về nhà lấy một phần ma túy gói vào 02 gói bằng giấy trắng rồi đưa bán cho Nh lấy 200.000đồng. Cuối tháng 01/2023 C chủ động gặp H3 và nói có ma túy loại Heroin bán, H3 hỏi mua 01 gói và đưa 100.000đồng cho C. C cầm tiền sau đó về nhà lấy một phần ma túy gói trong gói giấy bán cho H3. Khoảng trưa ngày 18/3/2023 Nh gặp và hỏi mua của C 02 gói ma túy, C đồng ý về nhà lấy một phần ma túy cho vào 02 gói giấy trắng đưa cho Nh và nhận 200.000đồng.

Điều tra đối với Lương Văn H1 và Hoàng Văn H2 đã chứng minh được do đều là người nghiện chất ma túy nên H1 và H2 đã 02 lần góp tiền mỗi lần mỗi người góp 50.000đồng để mua ma túy của Nh. Lần 1 vào ngày 20/3/2023 cả hai đến nhà Nh mua ma túy, cả hai góp tiền trước khi gặp Nh. H1 là người hỏi và mua của Nh 01 gói ma túy giá 100.000đồng, sau đó cả hai đem đi sử dụng. Lần thứ hai vào 12 giờ ngày 21/3/2023 H1 và H2 đến nhà Nh mua ma túy, khi gặp Nh trước cửa nhà thì H1 đưa cho H2 50.000đồng, H2 lấy 50.000đồng của mình rồi đưa cả hai tờ tiền mệnh giá 50.000đồng cho Nh để mua 01 gói ma túy nhưng chưa nhận được thì bị phát hiện. Đối với Trần Văn H3 thừa nhận có mua 01 gói ma túy của C trị giá 100.000đồng để sử dụng vào thời gian cuối tháng 01/2023.

Tại bản kết luận giám định số 180/KL-KTHS ngày 27/3/2023 và số 209/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nh có tổng khối lượng là 0,51gam là ma túy loại Heroin; Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét đối với Nh có tổng khối lượng là 0,26 gam là ma túy loại Heroin. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét đối với C có tổng khối lượng là 0,93 gam là ma túy loại Heroin. Toàn bộ số tiền 680.000đồng và 7.000.000đồng thu giữ của Nh và của C đã giám định là tiền thật.

Cáo trạng số: 38/CT-VKS-NL ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Nông Văn Nh về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Hoàng Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”* đối với bị cáo Nh. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nh từ 8 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nh. Đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo C từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 1,41 gam ma túy loại Heroin, 03 vỏ phong bì, 02 túi đã mở niêm phong và các mảnh nilon; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000đồng của bị cáo Nh. Truy thu của bị cáo C 500.000đồng. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ và 01 cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Nh số tiền 480.000đồng, trả lại cho chị Lò Thị H số tiền 7.000.000đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội, khai thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo C xin không phạt bổ sung do điều kiện gia đình khó khăn. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo đều cho rằng các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh môi trường sống, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, không chối tội; từ lời khai của bị cáo Nh nên cơ quan điều tra đã phát hiện ra tội phạm mới; bị cáo C tự khai ra hành vi phạm tội trước đó của mình khi chưa bị ai phát hiện.

Đối với bị cáo Nh đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đối với bị cáo C đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thu nhập thấp, bị cáo Nh thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và đề nghị được miễn án phí. Các vấn đề khác nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi liên quan khai số tiền bị thu giữ khi khám xét nhà bị cáo C là tài sản chung của cả gia đình không liên quan đến hành vi mua bán ma túy nên xin lại; những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận những lời khai đó đều đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Đã có đủ căn cứ chứng minh được các bị cáo Nông Văn Nh và Hoàng Văn C đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Nông Văn Nh: Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lợi nhuận nên ngày 19/3/2023 Nông Văn Nh đã mua 01 gói ma túy loại Heroin về chia nhỏ thành 16 gói nhỏ cất giấu để sử dụng và bán lại. Nh đã sử dụng 03 gói và bán 01 gói cho Lương Văn H1 vào khoảng 15 giờ ngày 20/3/2023 tại khu vực chuồng trâu nhà Nh. Khoảng 12 giờ ngày 21/3/2023 Nh nhận số tiền 100.000đồng của H1 và H2 góp chung để mua 01 gói ma túy nhưng Nh chưa kịp giao ma túy cho hai người thì bị bắt quả tang. Hành vi 02 lần bán chất ma túy trong hai ngày liên tiếp nhau, trong đó có 01 lần cùng một lúc đã nhận tiền bán ma túy cho 02 người nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,77 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng và bán thu lợi nhuận.

Đối với bị cáo Hoàng Văn C: Với mục đích thu lợi nhuận bất chính nên bị cáo đã mua ma túy nhiều lần về chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện. Tháng 1/2023 C đã bán 02 gói ma túy cho bị cáo Nh thu 200.000đồng và bán 01 gói ma túy cho Trần Văn H3 thu 100.000đồng. Ngày 18/3/2023 C tiếp tục bán cho Nh 02 gói ma túy thu 200.000đồng. Hành vi 03 lần bán 05 gói ma túy của bị cáo C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài

ra bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,93 gam Heroin cất giấu nhằm mục đích bán thu lợi.

Hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vì nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua bán chất ma túy nhiều lần với nhiều người. Do đó cần có chế tài xử phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng nào.

Hai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều đã thành khẩn khai báo rõ ràng về hành vi vi phạm của mình nên cả hai được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nh sau khi bị bắt đã khai ra hành vi bán ma túy và địa chỉ cụ thể của bị cáo C từ đó cơ quan điều tra có cơ sở để điều tra khởi tố bị cáo C, do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo C đã tự khai ra hành vi bán chất ma túy trước đó của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo Nh là người nghiện chất ma túy lâu năm, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc một lần nhưng sau đó không từ bỏ được nên vẫn tái nghiện. Bị cáo C đã một lần bị xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép. Do đó cả hai bị cáo đều được xác định là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với cả hai bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo. Cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo Nh là người không có tài sản riêng và thuộc hộ nghèo do đó nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo C là người không thuộc hộ nghèo và cận nghèo, không nghiện ma túy, bán ma túy nhằm thu lợi bất chính trong thời gian từ tháng 9/2022, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 1,7 gam ma túy loại Heroin trong đó đã lấy 0,29 gam giám định còn lại 1,41 gam, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 02 túi đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly màu đen trên mặt có chữ “Pocket Scale” và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA là những vật bị cáo C dùng để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 680.000đồng thu giữ của bị cáo Nh trong đó có 200.000đồng là tiền thu được từ hành vi bán ma túy ngày 20/3/2023 và 21/3/2023 nên cần tịch thu sung quỹ, số còn lại 480.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại bị cáo.

- Số tiền 7.000.000đồng thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo C được xác định là tài sản chung của gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho đại diện gia đình là chị Lò Thị H quản lý sử dụng.

- Truy thu của bị cáo C số tiền 500.000đồng thu được từ hành vi bán ma túy cho Nh và H3.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nh khai mua của người đàn ông tại khu vực Nậm Đông 2 nhưng không biết tên và địa chỉ, bị cáo Căn khai mua của người giới thiệu tên là Tống tại khu vực thủy điện Nậm Tăng nhưng cũng không biết rõ ở đâu, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Trong vụ án này Hạnh, Hiền và Hòa là những người mua ma túy của các bị cáo để sử dụng. Số ma túy mua được đã sử dụng hết nên H1 và H2 đã bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm công an tỉnh Yên Bái, H3 đã bị Công an thị xã Nghĩa Lộ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định.

[7] Các bị cáo được miễn án phí do là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Mức hình phạt đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo đều chưa phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Những đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nông Văn Nh và Hoàng Văn C phạm tội Mua bán trái

phép chất ma túy.

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn Nh 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2023.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2023.

Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,41 (*một phẩy bốn mươi mốt*) gam ma túy loại Heroin; 03 vỏ phong bì; 02 túi đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói.

- Tịch thu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) của bị cáo Nông Văn Nh; tịch thu 01 điện thoại di động và 01 cân tiểu ly màu đen trên mặt có chữ “Pocket Scale”, truy thu 500.000đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) của bị cáo Hoàng Văn C để nộp sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Nh 480.000đồng (*Bốn trăm tám mươi ngàn đồng*). Trả lại chị Lò Thị H 7.000.000đồng (*Bảy triệu đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 01/8/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

3. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Nh và Hoàng Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Th (TB);
- Bị cáo; Người có QLLQ; Người bảo chữa;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh